TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2025/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Hồng H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: khu vực 4, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Nay là: khu vực 4, phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Kiều Thanh Ph, sinh năm 1980. (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 11 tháng 7 năm 2025)

Địa chỉ: ấp 4, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Nay là: ấp 4, phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ).

- *Bị đơn:* Bà Ngô Thị Mỹ Th.

Địa chỉ: khu vực 2, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Nay là: khu vực 2, phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bà Ngô Thị Mỹ Th đồng ý và có nghĩa vụ trả cho bà Lê Hồng H số tiền là 285.000.000 đồng *(Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng)*. Trong đó: Tiền hụi là 125.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi lăm triệu đồng)*; tiền vay là 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Ngô Thị Mỹ Th đồng ý nộp số tiền 7.125.000 đồng *(Bảy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11-Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

Dương Diệu Linh